

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VIỆT

Năm 2020

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

Tên doanh nghiệp : CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VIỆT NAM

Tên giao dịch quốc tế : VIETNAM SCIENCE AND TECHNOLOGY JOINT STOCK COMPANY

Tên viết tắt : BUSADCO

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3500614211 do Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp ngày 01/11/2018

Vốn điều lệ : 100.000.000.000 đồng

Trụ sở chính : số 06, Đường 3/2, phường 8, thành phố Vũng tàu, tỉnh BR-VT

Điện thoại : 0264.3853125

Fax : 0264.3511385

Website: busadco.com.vn

Mã cổ phiếu: BUD

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

Ngày 18/6/2003 Công ty TNHH Một thành viên Thoát nước & Phát triển đô thị tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu được UBND tỉnh Bà Rịa -Vũng tàu thành lập quyết định số 5884/QĐ/UB.

Ngày 01/9/2003 Công ty TNHH Một thành viên Thoát nước & Phát triển đô thị tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nhận bàn giao Ban QLDA Thoát nước và môi trường tỉnh Bà Rịa - Vũng tàu, chính thức đi vào hoạt động.

Ngày 15/11/2003 Công ty TNHH Một thành viên Thoát nước & Phát triển đô thị tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nhận bàn giao quản lý và khai thác sử dụng hệ thống thoát nước TP.Vũng Tàu và 26 người từ Công ty Công trình đô thị Thành phố Vũng Tàu.

Ngày 31/12/2004 Công ty TNHH Một thành viên Thoát nước & Phát triển đô thị tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nhận bàn giao quản lý và khai thác sử dụng hệ thống thoát nước Thị xã Bà Rịa và 19 người từ Công ty Công trình đô thị thị xã Bà Rịa.

Ngày 01/01/2006 Công ty TNHH Một thành viên Thoát nước & Phát triển đô thị tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nhận bàn giao quản lý và khai thác sử dụng hệ thống thoát nước huyện Tân Thành từ Công ty Công trình đô thị huyện Tân Thành.

Ngày 01/01/2007 Công ty TNHH Một thành viên Thoát nước đô thị tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nhận bàn giao và khai thác sử dụng hệ thống thoát nước 4 huyện Châu Đức, Đất Đỏ, Long Điền, Xuyên Mộc từ Công ty Công trình đô thị và dịch vụ công cộng huyện Châu Đức, Công ty Công trình đô thị huyện Đất Đỏ, Công ty Công trình đô thị và dịch vụ công cộng huyện Long Điền và Công ty Công trình đô thị huyện Xuyên Mộc.

Ngày 23/7/2008 UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ban hành quyết định số 2465/QĐ-UBND chuyển đổi công ty Thoát nước đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thành

Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Thoát nước & Phát triển đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Ngày 28/7/2008 UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ban hành quyết định số 2517/QĐ-UBND v/v ban hành điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH Thoát nước & Phát triển đô thị tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Ngày 08/12/2017 UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ban hành quyết định số 3528A/QĐ-UBND v/v phê duyệt phương án cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Thoát nước và Phát triển đô thị tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

Ngày 01/11/2018 Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần Khoa học Công nghệ Việt Nam được chuyển đổi từ Công ty TNHH Thoát nước và Phát triển đô thị tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, mã số doanh nghiệp: 3500614211.

Là doanh nghiệp Khoa học công nghệ, Giấy chứng nhận số: 01/DNKHCN ngày 03/4/2009 của Sở Khoa học Công nghệ tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Công ty Cổ phần Khoa học Công nghệ Việt Nam là một pháp nhân kinh tế hạch toán độc lập có con dấu riêng, được mở tài khoản tại ngân hàng theo quy định của pháp luật. Hoạt động theo điều lệ của công ty và luật doanh nghiệp. Công ty Cổ phần Khoa học Công nghệ Việt Nam kế thừa toàn bộ các quyền, lợi ích hợp pháp và nghĩa vụ của Công ty TNHH Thoát nước đô thị tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu được chuyển đổi.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

a. Lĩnh vực kinh doanh của Công ty

- Hoạt động công ích trong lĩnh vực thoát nước đô thị;
- Dịch vụ Tư vấn Xây dựng tổng hợp và Dịch vụ môi trường, thương mại.
- Thi công Xây lắp các công trình Dân dụng, Công nghiệp, Hạ tầng kỹ thuật đô thị;
- Đầu tư phát triển Dự án đa ngành, đa lĩnh vực;
- Nghiên cứu và ứng dụng Khoa học công nghệ;
- Các hoạt động kinh doanh khác mà pháp luật không cấm.

Phạm vi kinh doanh và hoạt động

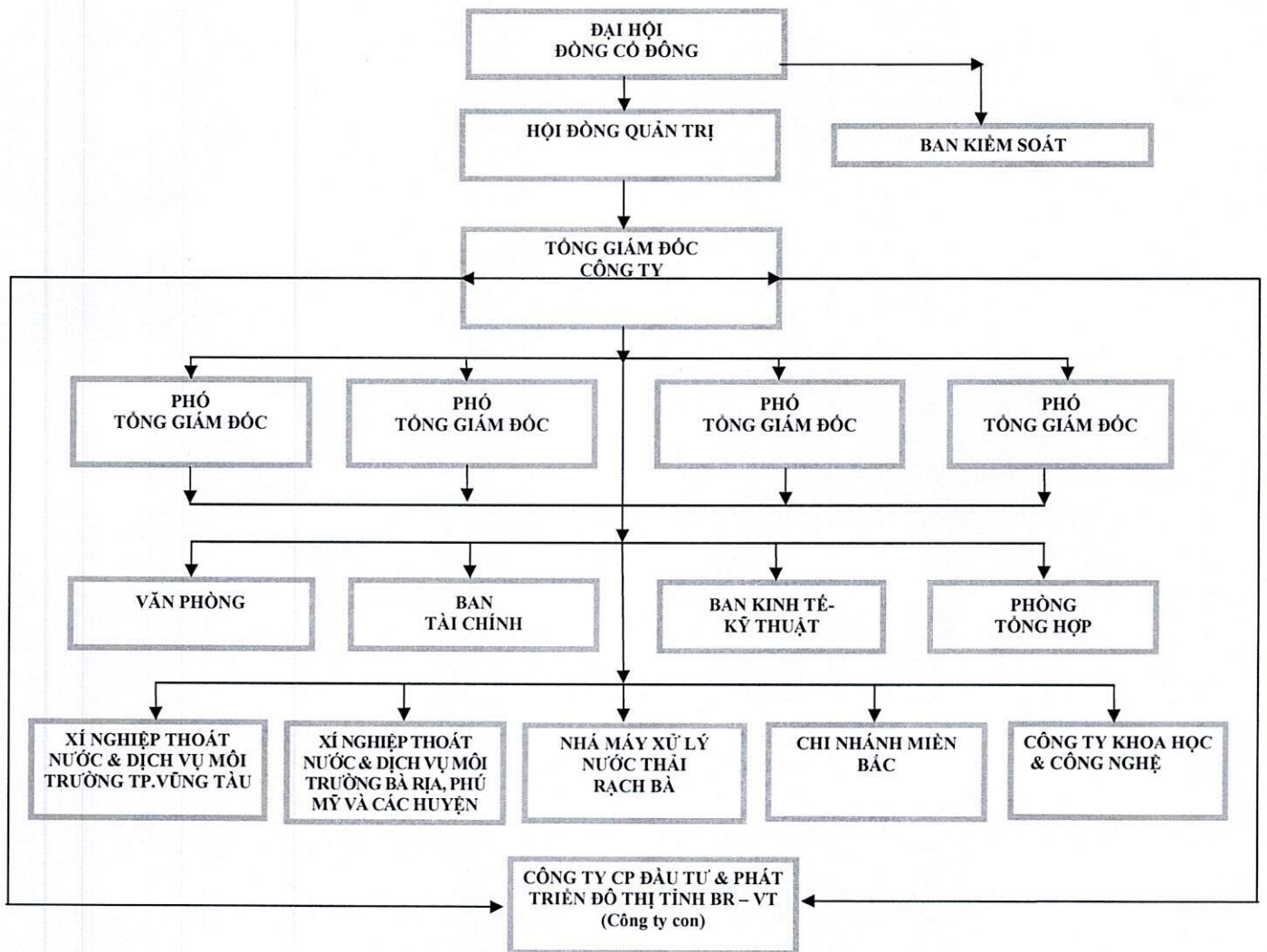
Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Điều lệ này, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty.

Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực khác được pháp luật cho phép và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.



3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

SƠ ĐỒ CƠ CẤU TỔ CHỨC CÔNG TY



- Trụ sở Công ty CP Khoa học Công nghệ Việt Nam, Công ty Khoa học & công nghệ Busadco: Số 06, Đường 3/2, phường 8, TP. Vũng tàu, tỉnh BR-VT.
- Nhà máy Xử lý nước thải Rạch Bà: Số 847/8 Đường 30/4, Phường 11, TP Vũng Tàu, tỉnh BR-VT.
- Xí nghiệp Thoát nước & Dịch vụ môi trường TP. Vũng Tàu: đường Nguyễn Bửu, Võ Đình Thành, Phường Thắng Tam, TP. Vũng Tàu.
- Xí nghiệp Thoát nước & Dịch vụ môi trường Bà Rịa, Phú Mỹ và các huyện, Nhà máy Bà Rịa- KHCN, Công ty CP Đầu tư và Phát triển, Công ty CP Xây lắp: Tổ 19, Ấp Bắc 2, xã Hòa Long, TP. Bà Rịa, tỉnh BR-VT.

Các xưởng và nhà máy trực thuộc :

- Nhà máy công nghệ Bà Rịa : Tổ 19, ấp Bắc, xã Hòa Long tỉnh Bà Rịa Vũng tàu.
- Nhà máy Công nghệ Nha Trang : Tổ 9, QL 1A, Thôn Liên Thành, Xã Vĩnh Phương, TP. Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa.
- Xưởng Công nghệ Bình Định : Tổ 10, Khu vực 07, Phường Bùi Thị Xuân, TP. Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định.
- Xưởng Công nghệ Quảng Ngãi : Thôn Vĩnh An, Xã Bình Thạnh, Huyện Bình Sơn, Tỉnh Quảng Ngãi (đối diện UBND xã Bình Thạnh).
- Xưởng Công Nghệ Quảng Trị : Khu Công Nghiệp Tân Định, Huyện Cam Lộ, Tỉnh Quảng Trị.
- Nhà máy Công nghệ Hà Nội : Thôn 6, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, Hà Nội.
- Nhà máy Công nghệ Thái Bình : khu công nghiệp Vũ Quý, huyện Kiến Xương, Thái Bình.
- Nhà máy Công nghệ TP. Hồ Chí Minh : số 23 đường Trần Trọng Khiêm, phường Long Bình, Quận 9, TP. Hồ Chí Minh.
- Xưởng lưu động Cà Mau 1 : Ấp Bến Gỗ, xã Hồ Thị Kỷ, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.
- Xưởng lưu động Cà Mau 2 : Cảng Năm Căn, Khóm Hoàng Vịnh, thị trấn Năm Căn, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau.
- Xưởng lưu động công nghệ Cần Thơ :

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

A. Công tác duy tu, duy trì, vận hành HTTN tại các đô thị trên địa bàn tỉnh:

1. Thực hiện năm 2020

Đvt: Triệu đồng

- Kế hoạch năm 2020:	165.240
- Khối lượng thực hiện năm 2020:	147.999
- So với kế hoạch năm đạt:	89,6 %

2. Các công việc đã thực hiện:

- Năm 2020 là năm thứ 2 Busadco thực hiện gói thầu số 5: Duy trì nạo vét và tuần tra, vận hành hệ thống thoát nước từ năm 2019 đến năm 2023 thuộc công tác duy tu, duy trì và vận hành hệ thống thoát nước trên các đô thị thuộc tỉnh 5 năm, từ năm 2019 đến năm 2023 (Quyết định số 91/QĐ-SXD ngày 8/7/2019).

- Busadco tổ chức thực hiện công tác: Duy trì nạo vét và tuần tra vận hành hệ thống thoát nước trên các đô thị thuộc tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đúng theo khối lượng, chất lượng, tiến độ của hợp đồng được ký kết, hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Vận hành hệ thống thoát nước trên các đô thị thuộc tỉnh BR-VT với tổng chiều dài: 1.142,5 km; Số cống ngăn triều: 11; Số cửa xả: 145; Số hồ điều hòa: 03; Tổng diện tích hồ điều hòa: 30ha.

- Thực hiện đúng qui trình xử lý các hành vi xâm phạm các công trình thuộc hệ thống thoát nước trên các đô thị thuộc tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Trước mùa mưa, Busadco tổ chức đoàn công tác đến làm việc trực tiếp với chính quyền phường, xã, thị trấn và phòng quản lý đô thị trên địa bàn tỉnh để tập hợp ý kiến về công tác thoát nước, chống ngập úng năm 2020; thường xuyên giữ mối liên hệ với chính quyền để trao đổi thông tin hai chiều.

- Triển khai nghiêm túc phương án chống ngập úng năm 2020.

- Duy trì liên tục đường dây nóng để người dân nhanh chóng thông báo về tình hình ngập úng khi mưa và tổ chức các biện pháp xử lý nhanh nhất, hiệu quả nhất.

- Thường xuyên theo dõi bám sát tình hình thi công các công trình dự án hạ tầng cơ sở, kỹ thuật trên địa bàn tỉnh có liên quan đến HTTN do Công ty quản lý.

3. Các công việc đang và sẽ thực hiện:

- Tiếp tục triển khai công tác duy trì nạo vét và tuần tra vận hành hệ thống thoát nước năm 2021 theo Hợp đồng Quản lý vận hành số: 03/2019/HĐ-SXD-BUSADCO ngày 10/7/2019 giữa Sở Xây dựng với Công ty CP Khoa học Công nghệ Việt Nam với chất lượng và tiến độ tốt nhất.

- Thanh quyết toán công trình theo đúng các quy định hiện hành và tiến độ đề ra.

- Chủ động phòng ngừa ngập úng trên diện rộng.

B. Công tác vận hành nhà máy xử lý nước thải Rạch Bà và các trạm bơm:

1. Thực hiện năm 2020:

Đvt: Triệu đồng

- Kế hoạch năm 2020:	19.795
- Khối lượng thực hiện năm 2019 (nghiem thu 2020):	16.116
- Khối lượng thực hiện năm 2020:	15.688
- So với kế hoạch năm đạt:	81,4%

2. Công việc đã thực hiện:

- Năm 2020 Busadco đã trúng thầu gói thầu số 7: vận hành Nhà máy xử lý nước thải Rạch Bà và các trạm bơm thành phố Vũng tàu trong 5 năm từ năm 2020 đến năm 2024.

427
TY
HÀN
CÔNG N
NAM
BÀ PH

- Vận hành, duy tu, bảo dưỡng 01 nhà máy xử lý nước thải công suất 22.000 m³/ngày đêm, 07 trạm bơm, 01 giếng bơm chìm và 37 giếng tách dòng đạt chất lượng và tiến độ theo Hợp đồng đã ký kết.

- Lưu lượng nước thải xử lý trung bình năm 2020 là 19.322 m³/ngđ. Chất lượng nước thải sau xử lý đạt tiêu chuẩn theo giấy phép xả thải của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Nạo vét, vận chuyển, đổ bùn thải, cát, rác tại Nhà máy XLNT Rạch Bà và 07 trạm bơm, 01 giếng bơm chìm Lê Lợi, 37 giếng tách dòng.

3. Công việc tiếp theo:

- Tiếp tục triển khai công tác Vận hành nhà máy xử lý nước thải Rạch Bà và các trạm bơm thành phố Vũng Tàu trong 5 năm từ năm 2020 đến năm 2024 theo hợp đồng quản lý vận hành số 01/2020/HĐVH-TTQL-BUSADCO ngày 20/07/2020 giữa Trung tâm quản lý các khu xử lý chất thải và Công ty CP Khoa học Công nghệ Việt Nam với chất lượng và tiến độ tốt nhất.

C. Hoạt động nghiên cứu, ứng dụng KHCN:

1. Thực hiện năm 2020

	Đvt: Triệu đồng
- Kế hoạch giao năm 2020:	100.000
- Khối lượng thực hiện năm 2020:	85.376
- So với kế hoạch năm đạt:	85,37%

2. Về ứng dụng thực tế:

- Kết quả hoạt động khoa học và công nghệ của BUSADCO đến tháng 10/2020: Có **70** sản phẩm đã được Sở KH&CN tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp Giấy chứng nhận, sử dụng trong xây dựng đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị, nông thôn, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu. Sản phẩm công nghệ của BUSADCO đã ứng dụng tại **50/63** tỉnh, thành phố trên cả nước, tiêu biểu: Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, Vĩnh Phúc; Thái Bình; Nam Định; Bắc Ninh; Hải Dương; Nghệ An; Hà Tĩnh; Quảng Bình; Bà Rịa -Vũng Tàu; Hà Nam; Hưng Yên; Hải Phòng; Quảng Trị; Thừa Thiên Huế; Quảng Ngãi; Phú Yên; Khánh Hòa; Ninh Thuận; Đồng Nai; Bến Tre, Bình Dương.... trong đó có **19** tỉnh thành đã ban hành chủ trương áp dụng sản phẩm Busadco trên địa bàn;

- Về tiêu chuẩn áp dụng: BUSADCO đã ban hành **29** tiêu chuẩn cơ sở; góp phần thiết lập **18** tiêu chuẩn quốc gia (TCVN) từ công nghệ, giải pháp kỹ thuật và sản phẩm BUSADCO và **14** Chứng chỉ tiến bộ kỹ thuật và công nghệ mới của các Bộ, Hiệp hội cho phép áp dụng trên toàn quốc;

- Về sở hữu trí tuệ: Đã được Cục SHTT cấp **70** bằng độc quyền Sáng chế và Giải pháp hữu ích, **32** Quyết định chấp nhận đơn; **157** bằng độc quyền Kiểu dáng công nghiệp và **66** quyết chấp nhận đơn.

3. Các sản phẩm khoa học công nghệ tiêu biểu của Busadco đã đưa vào ứng dụng:

Các sản phẩm tiêu biểu dùng trong các lĩnh vực đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật, đô thị, nông thôn, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu, xây dựng dân dụng:



- Hạ tầng kỹ thuật đô thị: Hồ ga ngăn mùi, hào kỹ thuật, bể phốt đô thị, hồ ga liên kết mỗi nối cống, cống hộp, cống tròn, bó vỉa.
- Hạ tầng kỹ thuật nông thôn: Mương thủy lợi, bể phốt nông thôn, cống qua đê, cống vuông tôm, bể chứa nước lọc.
- Bảo vệ môi trường: Cụm tời nạo vét cống ngầm, hồ ga ngăn mùi, cống điều tiết triều, bồn rác xanh.
- Phòng chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu: Cầu kiện kè phá sóng xa bờ, kè biển, kè sông, kè hồ.
- Xây dựng dân dụng: Nhà lắp ghép bê tông cốt phi kim.

4. Tình hình hoạt động của các Nhà máy, Xưởng công nghệ:

- Nhà máy Công nghệ Bà Rịa: 04 dây chuyên
 - + Công suất hoạt động: 02 ca/ngày
 - + Sản phẩm chủ lực: Kè BT cốt sợi, rọ đá, hào kỹ thuật, Hồ ga ngăn mùi, Mương BTCT, Mương BTCS, Bể phốt BTCS.
 - + Địa bàn ứng dụng: Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Đồng Nai, Bình Thuận, Bình Dương.
- Nhà máy Công nghệ TP. Hồ Chí Minh: 02 dây chuyên.
 - + Công suất hoạt động: 02 ca/ngày
 - + Sản phẩm chủ lực: Hào kỹ thuật, Hồ ga ngăn mùi, Bể phốt BT cốt sợi, Mương BTCT.
 - + Địa bàn ứng dụng: TP. Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Bình Dương và các tỉnh thành lân cận.
- Nhà máy Công nghệ Nha Trang: 03 dây chuyên.
 - + Công suất hoạt động: 02 ca/ngày
 - + Sản phẩm chủ lực: Hào kỹ thuật, Mương BTCT, Hồ ga ngăn mùi, Hồ ga nước thải, Bể phốt BT cốt sợi.
 - + Địa bàn ứng dụng: Nha Trang, Đắk Lắk, và các tỉnh lân cận.
- Xưởng Bình Định: 01 dây chuyên.
 - + Công suất hoạt động: 02 ca/ngày
 - + Sản phẩm chủ lực: Hào kỹ thuật, Mương BTCT, Mương BTCS, Hồ ga ngăn mùi.
 - + Địa bàn ứng dụng: Bình Định, Gia Lai, Huế, Quảng Trị.
- Xưởng Công nghệ Quảng Ngãi: 01 dây chuyên.
 - + Công suất hoạt động: 02 ca/ngày
 - + Sản phẩm chủ lực: Hào kỹ thuật, Hồ ga ngăn mùi.
 - + Địa bàn ứng dụng: Tỉnh Quảng Ngãi và các tỉnh lân cận.
- Xưởng Cà Mau 2: 02 dây chuyên.
 - + Công suất hoạt động: 02 ca/ngày
 - + Sản phẩm chủ lực: Cầu kiện kè chắn sóng.
 - + Địa bàn ứng dụng: Cà Mau
- Xưởng Cần Thơ: 02 dây chuyên.
 - + Công suất hoạt động: 02 ca/ngày
 - + Sản phẩm chủ lực: Mương BTCT, Hào kỹ thuật.
 - + Địa bàn ứng dụng: Cần Thơ, An Giang.
- Xưởng Làng Chài, huyện Xuyên Mộc: 01 dây chuyên.

- + Công suất hoạt động: 02 ca/ngày
- + Sản phẩm chủ lực: Kè BT cốt sợi.
- + Địa bàn ứng dụng: Huyện Xuyên Mộc.
- Xưởng cơ khí Vũng Tàu: 01 dây chuyền.
 - + Công suất hoạt động: 02 ca/ngày
 - + Sản phẩm chủ lực: Sản xuất ván khuôn
 - + Địa bàn ứng dụng: Busadco
- Nhà máy Hà Nội:
 - + Công suất hoạt động: 02 ca/ngày
 - + Sản phẩm chủ lực: Kè BT cốt sợi, hào kỹ thuật, hồ ga ngăn mùi.
 - + Địa bàn ứng dụng: Hà Nội, Hải Dương và các tỉnh lân cận
- Nhà máy Thái Bình: 03 dây chuyền.
 - + Công suất hoạt động: 02 ca/ngày
 - + Sản phẩm chủ lực: Kè BT cốt sợi, Mương nội đồng, mương giao thông, hào kỹ thuật, hồ ga ngăn mùi.
 - + Địa bàn ứng dụng: Hà Nội, Thái Bình, Nam Định, Hải Phòng, Hải Dương, Hưng Yên và các tỉnh lân cận.

D. Hoạt động thương mại, dịch vụ:

1. Thực hiện kế hoạch:

Đvt: Triệu đồng

- Kế hoạch năm 2020:	5.000
- Giá trị thực hiện năm 2020:	4.835
- So với kế hoạch năm đạt:	96,7%

2. Tình hình thực hiện kinh doanh năm 2020:

- Đầu nổi, nạo vét dịch vụ hệ thống thoát nước: Thực hiện 110 hợp đồng.
- Kinh doanh Chợ du lịch Vũng Tàu: Năm 2020 do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid 19 nên hoạt động kinh doanh tại Chợ Du lịch Vũng Tàu gặp rất nhiều khó khăn, lượng du khách tham quan mua sắm và ăn uống giảm nhiều so với các năm trước.

E. Hoạt động đấu thầu thi công xây lắp:

Đvt: Triệu đồng

- Chỉ tiêu kế hoạch năm 2020:	100.000
- Giá trị thực hiện năm 2020:	85.024
- So với kế hoạch năm đạt:	85,02%

- Các dự án đấu thầu thi công xây lắp trong năm 2020 bao gồm:
 - + Dự án Xây dựng, cải tạo, chỉnh trang khu vực xung quanh Hồ Hoàn Kiếm;
 - + Dự án thiết kế, cung cấp thiết bị công nghệ và thi công xây dựng kè bảo vệ bờ, chống xói lở và bảo vệ bờ biển tại Khu du lịch Làng Chài, huyện Xuyên Mộc, tỉnh BR-VT;
 - + Dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng Khu vực Bắc Sông Hiếu – Quảng Trị;
 - + Dự án Thiết kế, cung cấp thiết bị và thi công xây dựng kè cấp bách bảo vệ bờ

biển Đông khu vực cửa biển Rạch Gốc, tỉnh Cà Mau;

+ Dự án hệ thống thoát nước đường Lê Hồng phong đoạn từ Ngã năm đến tuyến cống hợp thoát nước chính thành phố Vũng Tàu.

F. Hoạt động đầu tư phát triển:

1. Dự án Trạm tiếp nhận chế biến và xử lý chất thải lỏng, bùn thải hợp vệ sinh Tóc Tiên, huyện Tân Thành:

Dự án đầu tư xây dựng Trạm tiếp nhận, chế biến và xử lý chất thải lỏng, bùn thải tại khu xử lý chất thải 100ha xã Tóc Tiên, huyện Tân Thành (nay là thị xã Phú Mỹ) Công ty Cổ phần Khoa học Công nghệ Việt Nam được UBND tỉnh BR-VT chấp thuận chủ trương đầu tư tại Văn bản số 861/UBND-VP ngày 14/02/2008 trên cơ sở đó Busadco tiến hành xin thỏa thuận địa điểm, lập dự án đầu tư, báo cáo đánh giá tác động môi trường và các thủ tục xin giấy chứng nhận đầu tư, thực hiện đầu tư xây dựng và đã được các cơ quan liên quan chấp thuận. Dự án có công suất xử lý bùn nạo vét $44.085\text{m}^3/\text{năm}$ và chất thải hầm cầu $51\text{m}^3/\text{ngày đêm}$.

- Dự án đã hoàn thành giai đoạn 1 và đưa công trình vào khai thác sử dụng: tháng 6 năm 2011.

- Về điều chỉnh giấy chứng nhận đầu tư và dự án đầu tư:

Ngày 11/5/2017 Busadco có Văn bản số 538/TN&PTĐT-KT gửi UBND tỉnh và Sở KH&ĐT xin chủ trương điều chỉnh dự án đầu tư;

Ngày 18/12/2017 Busadco đã trình hồ sơ cho Sở KH&ĐT để xin điều chỉnh giấy chứng nhận đầu tư;

Ngày 08/03/2018 Sở KH&ĐT có Văn bản số 427/SKHĐT-ĐTKT gửi các Sở ngành về việc đề nghị có ý kiến về điều chỉnh chủ trương dự án;

Ngày 22/4/2020 Công ty Cổ phần Khoa học Công nghệ Việt Nam có Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư và văn bản đề xuất gián tiếp độ thực hiện dự án đầu tư gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư;

Ngày 24/6/2020 UBND tỉnh có Văn bản số 6369/UBND-VP giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường rà soát quỹ đất trong Khu xử lý chất thải tập trung Tóc Tiên 100ha, giới thiệu địa điểm khác cho Công ty Cổ phần Khoa học Công nghệ Việt Nam phù hợp với nhu cầu, công suất chôn lấp bùn thải;

Do đó, hiện nay dự án đang tạm dừng để chờ bố trí vị trí mới theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

2. Dự án Hoa viên nghĩa trang Tóc Tiên, thị xã Phú Mỹ:

- Dự án đã được Thường trực Tỉnh ủy đồng ý chủ trương lập phương án thành lập Công ty Cổ phần thuộc Busadco để đầu tư dự án Hoa viên nghĩa trang tại huyện Tân Thành theo hình thức xã hội hóa tại Thông báo kết luận số 226-TB/TU ngày 16/8/2016; UBND tỉnh BR-VT có Văn bản số 7145/UBND-VP ngày 31/8/2016 về việc thực hiện thông báo kết luận của Thường trực Tỉnh ủy về các vấn đề liên quan đến Công ty Busadco và giao cho Sở Kế hoạch & Đầu tư nghiên cứu, trình UBND tỉnh báo cáo Thường trực Tỉnh ủy trước khi thực hiện;

- Hiện nay UBND tỉnh BR-VT đã có Văn bản số 14573/UBND-VP ngày 23/12/2020 giao cho Sở Kế hoạch đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan nghiên cứu, tham mưu đề xuất trình UBND tỉnh xem xét, quyết định về việc đầu tư dự án Hoa viên nghĩa trang Tóc Tiên, thị xã Phú Mỹ.

G. Công tác tổ chức và đào tạo, chính sách đối với người lao động:

1. Tổ chức:

- Cơ cấu tổ chức gồm:

- + Đại hội đồng cổ đông.
- + Hội đồng quản trị.
- + Ban Kiểm soát.
- + Ban Tổng Giám đốc.
- Và 10 phòng, ban, đơn vị trực thuộc:
 - + Văn phòng.
 - + Ban Tài chính.
 - + Ban Kinh tế - Kỹ thuật.
 - + Phòng Tổng hợp Busadco.
 - + Xí nghiệp thoát nước & Dịch vụ Môi trường thành phố Vũng Tàu.
 - + Xí nghiệp thoát nước & Dịch vụ Môi trường Bà Rịa, Phú Mỹ và các huyện.
 - + Chi nhánh Miền Bắc.
 - + Công ty Khoa học & Công nghệ.
 - + Nhà máy Xử lý nước thải Rạch Bà.
 - + Công ty CP Đầu tư và Phát triển đô thị tỉnh BR-VT.
- Nhân sự: Tổng số CBCNV đến 31/12/2020: 455 người
- Tuyển dụng mới tính từ 01/1/2020 đến 31/12/2020 là: 22 người.
- Nhân sự giảm: 66 người
- Bổ nhiệm, luân chuyển:
 - + Bổ nhiệm mới giữ chức vụ Phó giám đốc thuộc các phòng, ban, Đơn vị trực thuộc: 05 người.
 - + Điều động luân chuyển: 22 người

2. Đào tạo:

- Tham gia khóa tập huấn phổ biến chính sách bảo hiểm tại nạn lao động và nâng cao hiệu quả phòng ngừa TNLĐ, BNN;
- Tổ chức thi sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng: 13 người

3. Chính sách đối với người lao động:

- Thực hiện trích nộp BHXH, BHYT, BHTN-TNLĐ-BNN cho người lao động theo đúng quy định của pháp luật.
- Thực hiện đúng và kịp thời cho người lao động các chính sách, thanh toán các chế độ BHXH như chế độ ốm đau, thai sản, dưỡng sức, hưu trí, tử tuất, quân ngũ, thôi việc, hưởng trợ cấp 1 lần.
- Đã đảm bảo đầy đủ các trang thiết bị làm việc, bảo hộ lao động cho CBCNV.
- **Lương:**
 - + Công ty đã xây dựng quy chế lương mới phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị;
 - + Năm 2020 mức lương bình quân của CB-CNV là: 8,600 triệu đồng/người/tháng.
- **Thưởng**
 - + Các loại khen thưởng theo thỏa ước lao động.

4. Chính sách xã hội:

- Động viên, thăm hỏi và các hoạt động nhân đạo, từ thiện đối với CBCNV Công ty, các đơn vị trong và ngoài tỉnh;
- Công tác chăm lo cho đời sống người lao động bằng nguồn quỹ của Công đoàn kết hợp với Chính quyền Công ty: Thăm hỏi, động viên, hỗ trợ kịp thời đối với các

trường hợp ốm đau, có hoàn cảnh khó khăn, bản thân hoặc tứ thân phụ mẫu qua đời; Tặng quà nhân ngày sinh nhật, ngày cưới của CB-CNV trong Công ty; Phát thưởng cho các cháu là con CB-CNVLD có thành tích học tập tốt trong năm học 2019-2020; Phát thưởng cho các cháu là con của CBCNV đậu đại học năm 2020.

5. Thực hiện công tác an toàn vệ sinh lao động:

- Tổ chức lớp học và cấp thẻ cho toàn bộ CBCNV Công ty về công tác ATVSLĐ – PCCC;
- Trang bị đầy đủ trang thiết bị, đồ bảo hộ lao động cho người lao động khi làm việc tại các công trường, Nhà máy, Xưởng sản xuất...;
- Vận động mọi người giữ gìn ATVSLĐ - PCCC, nơi làm việc, nhà xưởng luôn gọn gàng, sạch sẽ, ngăn nắp. Mỗi đơn vị đều có chế độ quản lý công tác ATVSLĐ, bảo vệ môi trường;
- Tham gia mua bảo hiểm cháy nổ tại trụ sở Công ty;
- Tổ chức đăng kiểm các máy móc, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về ATLĐ;
- Đề xuất và kiện toàn mạng lưới ATVSLĐ tại Công ty;
- Tổng hợp và báo cáo công tác ATVSLĐ năm 2020 gửi Sở LĐTBXH.

6. Công tác quốc phòng an ninh:

- Năm 2020 đã củng cố kiện toàn Ban chỉ huy quân sự Công ty phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh. Hiện nay Ban chỉ huy quân sự Công ty gồm có 04 đồng chí, 41 chiến sỹ. Đã xây dựng các kế hoạch và thực hiện nhiệm vụ công tác quốc phòng, dân quân tự vệ, giáo dục quốc phòng, an ninh đạt hiệu quả;
- Tham gia phong trào thi đua quyết thắng do Ban chỉ huy quân sự Tỉnh tổ chức hàng năm.

H. Tình hình tài chính

1. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	429,381,383,709	322,864,240,949	-24.81
Doanh thu thuần	306,105,244,796	355,039,854,212	15.99
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	7,220,264,073	21,097,020,339	192.19
Lợi nhuận khác	-901,876,392	-905,166,105	0.36
Lợi nhuận trước thuế	6,318,387,681	20,191,854,234	219.57
Lợi nhuận sau thuế	6,070,820,927	19,147,103,097	215.40

2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn :			
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,147	1,302	
+ Hệ số thanh toán nhanh :			
Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho	0,779	0,696	

Nợ ngắn hạn			
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số nợ/Tổng tài sản	0,75	0,63	
+ Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	3,04	1,7	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho:			
Giá vốn hàng bán/ Hàng tồn kho bình quân	1,54	2,05	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,71	1,1	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,0198	0,054	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,057	0,16	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,014	0,059	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,024	0,059	

I. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

1. Cổ phần:

Số lượng cổ phần : 10.000.000 cổ phần

Mệnh giá cổ phần : 10.000 đồng/cổ phần

2. Cơ cấu cổ đông:

Danh sách cổ đông lớn:

STT	Cổ đông	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu/VĐL
1	Công ty TNHH Tâm Minh Đức	2,750,000	27.5%
2	Công ty CP Vmat	1,650,000	16.5%
3	Vũ Quốc Vương	1,411,878	14.1%
4	Hoàng Đức Thảo	1,203,450	12.0%
5	Công ty CP Việt Hoàng Huy	1,100,000	11.0%
6	Nguyễn Thị Trinh	980,769	9.8%

Cơ cấu cổ đông tính đến 18/02/2021

STT	Loại Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phiếu	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ sở hữu/VĐL
I	Cổ đông trong nước	507	10.000.000	100,000,000,000	100%
1	Cổ đông nhà nước	0	0	0	0%
2	Cổ đông tổ chức	3	5,500,000	55,000,000,000	55%
3	Cổ đông cá nhân	504	4,500,000	45,000,000,000	45%
II	Cổ đông nước ngoài	0	0	0	0%
1	Cá nhân	0	0	0	0%
2	Tổ chức	0	0	0	0%
Tổng cộng		507	10,000,000	100,000,000,000	100%

3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Trong năm 2020, công ty không có sự thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu

4. Giao dịch cổ phiếu quỹ:

Không có

5. Các chứng khoán khác:

Không có

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Cùng với sự điều hành của Ban lãnh đạo, cán bộ công nhân viên từng bộ phận, phòng ban phối hợp, thực hiện các chỉ tiêu đề ra. Trong năm 2020, hoạt động sản xuất của Công ty đạt được các kết quả sau:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	429,381,383,709	322,864,240,949	-24.81
Doanh thu thuần	306,105,244,796	355,039,854,212	15.99
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	7,220,264,073	21,097,020,339	192.19
Lợi nhuận khác	-901,876,392	-905,166,105	0.36
Lợi nhuận trước thuế	6,318,387,681	20,191,854,234	219.57
Lợi nhuận sau thuế	6,070,820,927	19,147,103,097	215.40

- Năm 2020, bằng sự quyết tâm và nỗ lực của Ban lãnh đạo và toàn thể Cán bộ người lao động, kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty tăng trưởng rất cao. Cụ thể doanh thu thuần đạt hơn 355 tỷ đồng tăng gần 16% so với cùng kỳ năm 2019. Lợi nhuận trước thuế tăng 219,57% so với năm 2019. Lợi nhuận sau thuế của Công ty tăng 215,4% so với cùng kỳ năm 2019. Đây là thành quả đáng mừng và vô cùng ấn tượng mà Công ty đã đạt được.

2. Tình hình tài chính

<i>Chỉ tiêu</i>	<i>Năm 2019</i>	<i>Năm 2020</i>	<i>% tăng giảm</i>
Tài sản ngắn hạn	370,429,167,762	264,756,620,687	-28.53
Tài sản dài hạn	58,952,215,947	58,107,620,262	-1.43
Tổng Tài sản	429,381,383,709	322,864,240,949	-24.81
Nợ ngắn hạn	322,877,943,782	203,325,197,925	-37.03
Nợ dài hạn	432,619,000	391,119,000	-9.59
Tổng nợ	323,310,562,782	203,716,316,925	-36.99

Tài sản của Công ty tại thời điểm 31/12/2020 là hơn 322 tỷ đồng, giảm hơn 28,5% so với năm trước. Đây là năm thứ 2 Công ty chuyển đổi mô hình từ Công ty nhà nước sang Công ty Cổ phần nên vẫn còn phải bàn giao các khoản thu thuộc dự án dẫn đến tài sản ngắn hạn giảm.

Nợ phải trả của Công ty tại thời điểm cuối năm là 203,7 tỷ đồng, thay đổi nhiều so với năm trước là phải trả liên quan đến Ban quản lý dự án làm giảm khoản nợ ngắn hạn. Nợ dài hạn cũng giảm so với năm 2019 là 9,59%.

Mặc dù đã bước sang năm thứ hai chuyển đổi sang công ty cổ phần nhưng công ty vẫn đang trong quá trình cải thiện những chính sách, cơ cấu tổ chức, quản lý đem lại lợi ích cho cán bộ công nhân viên, nhằm nâng cao năng suất lao động và hiệu quả HĐKD, đáp ứng sự kỳ vọng của các cổ đông.

Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Theo Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020, Công ty kiểm toán độc lập đã có ý kiến chấp nhận toàn phần đối với báo cáo này; vì vậy, Ban Giám đốc không có ý kiến thêm

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.

Công ty được tích góp bề dày kinh nghiệm hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ công ích, kết hợp với nghiên cứu khoa học để ứng dụng vào vận hành thực tiễn, với đội ngũ cán bộ, người lao động lành nghề, luôn đặt chất lượng dịch vụ lên hàng đầu, Công ty cổ phần Khoa học Công nghệ Việt Nam đã tạo được sự uy tín đối với khách hàng cũng như các đối tác trên địa bàn hoạt động trong cả nước. Đây cũng là lợi thế cạnh tranh mà toàn thể ban lãnh đạo và cán bộ người lao động Công ty đã xây dựng qua các năm hoạt động. Với chiến lược kinh doanh hiệu quả cùng với sự nhiệt huyết của toàn thể ban lãnh đạo và cán bộ người lao động, mặc dù không đạt được về giá trị thực hiện so với kế hoạch đặt ra nhưng Busadco đã hoàn thành vượt chỉ tiêu về hiệu quả lợi nhuận trong năm 2020.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty.

Ban Tổng Giám đốc đã nỗ lực hết mình trong việc hoàn thành nhiệm vụ mà

ĐHĐCĐ và HĐQT giao phó. Tổ chức triển khai các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT một cách đầy đủ, kịp thời giúp hoạt động sản xuất – kinh doanh tại công ty ổn định và có hiệu quả. Hội đồng quản trị đánh giá cao những nỗ lực và quyết tâm của tất cả thành viên trong việc điều hành Công ty. Năm qua, Ban Tổng Giám đốc đã có những tham mưu tốt cho Hội đồng quản trị trong các công tác tổ chức nhân sự, quản trị, công tác đầu tư, sản xuất kinh doanh, quản lý tài chính thông qua những giải pháp điều hành các mặt của hoạt động kinh doanh thường niên, đảm bảo được sự phù hợp và kịp thời; từ đó, tạo điều kiện thuận lợi cho toàn thể nhân viên cống hiến hết mình trong công việc. Kết quả hoạt động là bằng chứng rõ rệt và xứng đáng cho những cống hiến mà Ban Tổng Giám đốc dành cho Công ty trong suốt thời gian qua. Hội đồng quản trị tin tưởng rằng trong thời gian tới, với việc duy trì và phát triển các chính sách quản lý hiệu quả Công ty sẽ tiếp tục đạt được nhiều thành công.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.

Kế hoạch kinh doanh năm 2021:

Chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
Tổng Doanh thu thuần	Tr đồng	362.000
Tổng chi phí	Tr đồng	342.000
Lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	20.000
Thuế TNDN	Tr đồng	1000
Lợi nhuận sau thuế	Tr đồng	19.000
Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ	%/năm	15

- Hội đồng quản trị tiếp tục thực hiện nghiêm túc công việc quản trị công ty theo đúng các quy định của Pháp luật, Điều lệ và Quy chế quản trị của Công ty Cổ phần Khoa học Công nghệ Việt Nam;

- Nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, áp dụng hệ thống công nghệ quản trị tiên tiến, đặc biệt chú trọng đổi mới hệ thống công nghệ trong các khâu sản xuất, bán hàng, quản lý, điều hành, kế toán, nhân sự...;

- Tiết kiệm tối đa chi phí hoạt động, nhằm tăng doanh thu, tăng lợi nhuận, nâng cao hiệu quả của việc sử dụng nguồn vốn chủ sở hữu. Tập trung nghiên cứu khoa học công nghệ để sản xuất nhiều sản phẩm hữu ích cho hệ thống thoát nước và các công trình;

- Tiếp tục thực thi chiến lược phát triển bền vững đi đôi với bảo vệ môi trường, thực hành tiết kiệm, có hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh;

- Triển khai thực hiện các nội dung Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, phần đầu hoàn thành kế hoạch năm 2021 mà Đại hội đồng cổ đông thông qua;

V. BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

1. Định hướng phát triển

a. Các Mục tiêu chủ yếu của Công ty

- Tập trung lãnh đạo, Đẩy mạnh các hoạt động sản xuất kinh doanh. Tăng cường công tác quản lý nhằm nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp. Tích cực, chủ động

tim kiếm dự án mới, nguồn việc làm mới; đảm bảo đầy đủ việc làm và nâng cao đời sống, thu nhập của người lao động và lợi ích của các cổ đông;

- Hoàn thành tiến độ và chất lượng công tác duy tu duy trì và vận hành hệ thống thoát nước không để xảy ra ngập úng trên diện rộng, giữ gìn sự trong lành cho môi trường đô thị;
- Đầu tư khoa học công nghệ, nghiên cứu phát triển, không ngừng nâng cao năng lực cạnh tranh và hiệu quả sản xuất kinh doanh;
- Xây dựng đội ngũ lãnh đạo có bản lĩnh và chuyên nghiệp, đồng thời xây dựng đội ngũ quản lý, kinh doanh và chuyên gia giỏi để phục vụ phát triển công ty.

b. Chiến lược phát triển

Về công tác tổ chức:

- Tiếp tục đổi mới, kiện toàn, ổn định tổ chức của Công ty theo hướng tinh gọn, phân công phân nhiệm rõ ràng, tạo điều kiện phát huy tối đa năng lực của CBCNV đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh;
- Tiếp tục cải cách chế độ tiền lương, tinh giảm biên chế phù hợp nguyên tắc: định biên, phân công chức danh, thu nhập gắn liền với người lao động;
- Xây dựng lại nội quy lao động, điều chỉnh thỏa ước lao động cho phù hợp;
- Thiết lập quy chế của hoạt động tài chính theo quy định hiện hành phù hợp với tình hình hiện tại của Công ty;
- Cân đối nguồn tài chính cho sản xuất kinh doanh. Bố trí cơ cấu vốn hợp lý, nhằm tận dụng tối đa tiền vốn hiện có. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo có hiệu quả công tác tài chính; Huy động, phân bổ, điều tiết vốn đáp ứng yêu cầu và tiến độ của các công trình.
- Rà soát, điều chỉnh, bổ sung và ban hành mới tất cả các định mức về kinh tế kỹ thuật.
- Thực hiện đúng quy định về cơ chế, chính sách chăm sóc khách hàng.
- Tăng cường công tác an toàn lao động, vệ sinh môi trường, vệ sinh công trường.
- Xây dựng phương án quy hoạch đội ngũ cán bộ kế cận. Đào tạo, huấn luyện thường xuyên cho đội ngũ cán bộ, công nhân viên, lao động về chuyên môn nghiệp vụ. Chú trọng huấn luyện thực hành nhằm trang bị cho người lao động kiến thức thực tế trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Xây dựng và duy trì hệ thống chính trị bao gồm Tổ chức Đảng, chính quyền, công đoàn, đoàn thanh niên. Trong đó Đảng ủy phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trên nguyên tắc đồng thuận thi đua phấn đấu phát triển doanh nghiệp hiệu quả, thiết thực.
- Thực hiện đúng thỏa ước lao động đã ký kết giữa Tổng giám đốc Công ty và Chủ tịch Công đoàn.
- Tổ chức tốt đội ngũ dân quân tự vệ làm nòng cốt, xung kích trên mặt trận bảo vệ an ninh trật tự.
- Phát hiện và khen thưởng kịp thời những nhân tố tiêu biểu tích cực trong lao động.
- Kỷ luật nghiêm minh người lao động vi phạm quy chế hoạt động của Công ty.
- Cuối năm 2020 bàn giao chợ du lịch, tinh giảm lao động vì Công ty không có khả năng tiếp nhận và bố trí việc làm cho những người ở Ban quản lý chợ.

Vận hành HTTN trên các đô thị thuộc tỉnh BR-VT:

- Xây dựng phương án, kế hoạch thực hiện công tác duy trì nạo vét, vận hành HTTN trên các đô thị thuộc tỉnh BR-VT năm 2021.
- Thực hiện nghiêm túc, đảm bảo về khối lượng, chất lượng và tiến độ đề ra.

- Xây dựng và thực hiện nghiêm túc phương án chống ngập úng năm 2020. Không để xảy ra ngập úng trên diện rộng, hạn chế đến mức thấp nhất ngập úng cục bộ.
- Hoàn thành hồ sơ dự thầu công tác duy tu sửa chữa hệ thống thoát nước trên các đô thị tỉnh BR-VT.

Vận hành Nhà máy XLNT Rạch Bà và các trạm bơm:

- Đã trúng thầu công tác vận hành Nhà máy xử lý nước thải và các trạm bơm 5 năm từ 2020 đến 2025.
- Vận hành nhà máy XLNT Rạch Bà và các trạm bơm bảo đảm nước thải được thu gom, xử lý, xả thải đúng quy định hiện hành và công suất thiết kế nhằm giải quyết ô nhiễm môi trường nước cho toàn TP. Vũng Tàu.

Về dịch vụ:

- Duy trì và phát triển dịch vụ đầu nổi hộ dân, đơn vị....
- Nghiên cứu, phát triển dịch vụ xử lý nước thải cục bộ cho các tổ chức và cá nhân có nhu cầu.

Về thi công xây lắp:

- Đẩy mạnh việc xúc tiến tham gia đấu thầu thi công xây lắp các công trình.
- Nhận thầu thi công xây dựng các công trình chuyên ngành nước và vệ sinh môi trường, các công trình kè chắn sóng.

Về đầu tư phát triển:

- Xúc tiến Dự án Hoa viên Nghĩa Trang Tóc Tiên, thị xã Phú Mỹ, tỉnh BR-VT.
- Xúc tiến đầu tư Dự án trạm tiếp nhận chế biến và xử lý chất thải lỏng, bùn thải hợp vệ sinh Tóc Tiên, huyện Tân Thành.

Về hoạt động nghiên cứu và ứng dụng khoa học:

- Busadco xác định sẽ luôn chủ động làm chủ công nghệ, luôn đổi mới sáng tạo, mở rộng, phát triển thị trường trong nước.
- Chế tạo các sản phẩm mẫu phù hợp nhằm định hướng thị trường và là cơ sở để Công ty thúc đẩy tiêu thụ các sản phẩm mới.
- Cải tiến nâng cấp công nghệ, cơ giới hóa, hiện đại hóa, giảm nhân lực lao động trực tiếp;
- Tăng cường hoạt động Marketing, tiếp thị các nhu cầu khách hàng và xây dựng thương hiệu Busadco lớn mạnh.
- Quản lý tổ chức sản xuất sản phẩm tại các nhà máy sản xuất trực thuộc Công ty Khoa học Công nghệ và Chi nhánh Miền Bắc theo quy trình đã đề ra.
- Nắm bắt và đáp ứng kịp thời nhu cầu ứng dụng cho tất cả các đối tượng khách hàng trong và ngoài tỉnh dưới mọi phương thức như chuyển giao công nghệ, cung ứng thiết bị, sản xuất, cung ứng và lắp đặt trọn gói, liên kết kinh doanh, cổ phần đầu tư, hợp đồng đại lý, nhà phân phối vv...
- Thiết lập và ban hành quy định chính sách khuyến mãi khách hàng, tiếp thị, dịch vụ môi giới, hoa hồng ... để đẩy nhanh tiêu thụ được sản phẩm, bảo đảm thu nhập, việc làm, nghĩa vụ nộp ngân sách và phải có lãi.

Về đời sống vật chất và tinh thần:

- + Vật chất:
 - Bảo đảm trang bị đầy đủ phương tiện và điều kiện làm việc cho người lao động theo hướng chính quy, công nghiệp hóa - hiện đại hóa.

- Thực hiện đầy đủ các chế độ lương, thưởng, bồi dưỡng bằng hiện vật... cho người lao động.
- Công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ, thăm khám bệnh nghề nghiệp cho cán bộ người lao động Công ty.
- + Tinh thần:
 - Phối hợp với Đảng bộ, Công đoàn, đoàn thanh niên luôn quan tâm đến bản thân và gia đình người lao động.
 - Tổ chức và hưởng ứng các phong trào Văn - Thể - Mỹ trong và ngoài Công ty, nhằm tạo điều kiện cho mọi người giao lưu học hỏi, tu dưỡng rèn luyện.
 - Tổ chức các hoạt động kỷ niệm các ngày truyền thống trong năm.
 - Tạo lập môi trường sống đoàn kết, gắn bó, môi trường lao động lành mạnh, thực hiện văn hóa doanh nghiệp.

Về bảo vệ môi trường:

Công ty hoạt động trong lĩnh vực thoát nước và các công trình chống biến đổi khí hậu, nguyên liệu chính và sản phẩm đều liên quan đến bảo vệ môi trường. Do đó, ngoài việc chấp hành pháp luật về môi trường, Công ty còn phối hợp với các ngành chức năng để bảo vệ môi trường hiệu quả. Công ty cũng thường xuyên tuyên truyền, tổ chức các buổi hội thảo nhằm nâng cao kiến thức cho toàn thể cán bộ người lao động trong công ty về bảo vệ môi trường. Bên cạnh đó, Công ty cũng chú trọng công tác sử dụng tiết kiệm năng lượng, vừa góp phần tiết kiệm tài nguyên quốc gia vừa giảm thiểu chi phí quản lý doanh nghiệp cho công ty

Về trách nhiệm đối với cộng đồng và xã hội:

Các chương trình trách nhiệm xã hội là hoạt động cần thiết và tiên quyết đối với sự phát triển bền vững của Công ty. Ban lãnh đạo cùng toàn thể CB - NLĐ luôn tích cực tham gia vào các hoạt động xã hội nhằm góp phần chung tay xây dựng một cộng đồng phát triển, tiến bộ thông qua các hoạt động từ thiện như hiến máu tình nguyện, đóng góp các quỹ từ thiện, nhân đạo,...

2. Các rủi ro:

Năm 2020 tình hình thiên tai, bệnh dịch Covid-19, biến đổi khí hậu đã ảnh hưởng trực tiếp và gián tiếp đến hoạt động sản xuất thi công các công trình của Công ty.

Ngày càng xuất hiện nhiều công ty cạnh tranh không lành mạnh, vi phạm bản quyền sản xuất hàng giả hàng nhái làm ảnh hưởng đến uy tín của Công ty...

Kết luận: Năm 2020 với màu áo Công ty Cổ phần, Busadco gặp nhiều khó khăn, thách thức mới: Công tác quản lý các Dự án sử dụng vốn ngân sách tỉnh và nguồn vốn ODA đã được chuyển giao cho UBND tỉnh dẫn đến giảm việc làm, giảm doanh thu; Việc đấu thầu thi công các công trình xây lắp trong và ngoài tỉnh gặp rất nhiều khó khăn do thị trường cạnh tranh gay gắt.

Để phù hợp với chức năng nhiệm vụ mới và phù hợp với tình hình thực tế, Công ty đã kiện toàn lại cơ cấu tổ chức, nhân sự theo hướng tinh gọn, giảm bớt các đầu mối trực thuộc, xác định rõ vai trò, trách nhiệm của từng bộ phận, từng cá nhân để phát huy năng lực của toàn thể CBCNV người lao động.

Công ty đã tích cực chuyển hướng kinh doanh, tập trung vào các thế mạnh sẵn có và khai thác thị trường mới, tuy có nhiều khó khăn như trên nhưng kết quả doanh thu, lợi nhuận và nhiều giá trị tăng trưởng kinh tế khác của năm 2020 đã vượt so với chỉ tiêu đề ra.

Để Busadco vượt qua khó khăn, phát triển ổn định, mang lại hiệu quả kinh tế xã hội cho đất nước, đáp ứng sự kỳ vọng của các cổ đông, chăm lo thiết thực cho đời sống người lao động, Tổng Giám đốc Công ty kêu gọi toàn thể Đảng viên, CBCNV, những người lao động Busadco hãy đoàn kết một lòng ra sức phát huy những thành tích đã đạt được. Chủ động, linh hoạt, sáng tạo vượt qua mọi khó khăn thách thức, quyết tâm thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm 2021 mà ĐHĐCĐ thông qua, nhằm bảo đảm duy trì và phát triển bền vững, phấn đấu đưa Công ty lên một tầm cao mới, vị thế mới, thăng lợi mới.

Vũng Tàu, ngày 20 tháng 04 năm 2021

Người đại diện theo pháp luật



Hoàng Đức Thảo